

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **163/2022/HSST**

Ngày: 09/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM – TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Và Kíu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quang (Cán bộ hưu trí)

Ông Đinh Ngọc Hùng (Giáo viên)

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Sùng A Tình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa:
Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2022/QĐXXST-HS ngày 24/8/2022 và đối với bị cáo:

Phan Văn H, (tên gọi khác: H) sinh năm 2002 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu 4, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông Phan Văn N; sinh năm: 1979 (Còn sống)

Con bà Tôn Thị Trúc L; sinh năm: 1979 (còn sống).

Bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/3/2022, đến ngày 27/4/2022 quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh (có mặt).

Bị hại: 1/ Cháu Đỗ Tấn B, sinh ngày 04/11/2005

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Đỗ Tấn D – sinh năm 1973 và chị Nguyễn Thị Hà H – sinh năm 1979. Cùng trú tại: Khu 4, ấp T, xã, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Là cha mẹ của cháu B).

- Anh Đỗ Tấn S – sinh năm 1994

Trú tại: Ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Cháu Đào Nguyễn Duy p, sinh ngày 27/3/2004

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1976 và anh Đào T, sinh năm 1971. Cùng trú tại: Ấp T, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Là cha mẹ của cháu p).

Người làm chứng: - Cháu Lê Gia H, sinh ngày 28/12/2005

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng: Anh Lê Tàu K , sinh năm 1975 và chị Lê Thị Mỹ P , sinh năm 1981

- Cháu Phan Văn X , sinh năm 2004

Trú tại: Ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

- Anh Lê Văn T , sinh năm 1995

Trú tại: Số 2, ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Cháu Nguyễn Dung P , sinh năm: 1999. Trú tại: ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Cháu Trần Hoàng Linh V , sinh năm: 2001. Trú tại: ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Phạm Văn T , sinh năm: 1988 Trú tại: ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Phan Minh K , sinh năm: 1987 Trú tại: ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Phạm Anh V , sinh năm: 1991. Trú tại: ấp T , xã B , huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

(bị cáo có mặt, người làm chứng anh X , anh P có mặt. Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 02/01/2022 anh Đỗ Tấn B , anh Đỗ Tấn S và anh Đào Nguyễn Duy Ph đến sân bóng đá "Pháp" ở ấp T , xã B , huyện Trảng Bom để đá bóng. Tại sân bóng đội của anh B đá với đội bóng của Phan Văn H , anh Phan Văn X , anh Lê Văn T , anh Nguyễn Dung Ph , anh Hồ Công H , anh Lê Gia H . Do trước đó giữa H và anh P , anh B va chạm nhau trên sân nên phát sinh mâu thuẫn. H về nhà lấy 01 dao tự chế bằng thép dài khoảng 47,5cm để sẵn trong người. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày khi hai bên chuẩn bị đá biên thì H rút dao trong người ra chém anh B 01 nhát vào lưng làm rách da, sau đó H tiếp tục chém 01 nhát vào khuỷu tay phải anh B . Anh B chạy về phía anh H1 đang đứng thì anh H1 tưởng B đánh mình nên dùng tay nắm 01 cái vào đầu anh B . Anh B tiếp tục chạy về phía anh Sang thì H đuổi theo chém anh B . Thấy vậy anh S đưa tay lên đỡ thì bị H chém 01 nhát vào bàn tay trái thì được mọi người can ngăn. H cầm dao đi về nhà thì gặp anh P đang đứng ở khu vực sân bóng chuyền nên cầm dao đuổi theo chém anh P , thấy vậy anh P bỏ chạy thì vấp ngã xuống sân. H chạy đến cầm dao chém một nhát trúng vào cẳng chân trái anh P , anh T xông vào giật được con dao của H thì H bỏ về.

Hậu quả: Anh P anh B và anh S đến Trạm y tế xã B điều trị vết thương và làm đơn tố cáo hành vi của H đến Công an xã B , Công an xã B chuyển vụ việc đến Công an huyện Trảng Bom giải quyết theo quy định.

1/ Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Đào Nguyễn Duy P số 0175/TgT/2022 ngày 24/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

a. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 12x0,6cm. Tỷ lệ 03%.

b. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đào Nguyễn Duy P áp dụng theo thông tư là: **03%** (Ba phần trăm)

c. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc

2/ Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0176/TgT/2022 ngày 25/02/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Đỗ Tấn B như sau:

a. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng khuỷu phải kích thước 08x0,6. Tỷ lệ: 03%.

- Vết biến đổi sắc tố da vùng lưng kích thước 10x0,1cm. Tỷ lệ 01%.

- Vết thương thấu khớp khuỷu phải, đứt cơ khuỷu phải hiện để lại di chứng gấp duỗi cẳng tay phải trong khoảng trên 5⁰ đến 145⁰. Tỷ lệ 11%.

b. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định Đỗ Tấn B áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **15%** (Mười năm phần trăm).

c. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc.

3/ Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0263/TgT/2022 ngày 16/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Đỗ Tấn S như sau:

a. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo ngón 5 tay trái kích thước 05x0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo ngón 4 tay trái kích thước 01x0,3 cm. Tỷ lệ: 01%.

b. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đỗ Tấn S áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **03%** (Ba phần trăm).

c. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc

Vật chứng thu giữ: 01 dao tự chế bằng thép dài khoảng 47,5cm của Phan Văn H dùng để gây thương tích và đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy..

Tại bản cáo trạng số 147/CT-VKS-HS ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 02

(hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm).

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Đỗ Tấn B số tiền 25.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đào Nguyễn Duy P số tiền 18.000.000 đồng, bồi thường cho anh Đỗ Tấn S số tiền 5.000.000 đồng. Các bị hại đã nhận tiền và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về dân sự

Đối với hành vi Lê Gia H1 dùng tay nắm vào đầu của anh B do nhầm tưởng anh B chạy đến đánh mình (Không gây thương tích và anh B không yêu cầu xử lý H). Giữa H 1 và H không có bàn bạc hay thống nhất việc đánh anh B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử phạt hành chính số 126/QĐ ngày 14/6/2022 đối với Hào về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác”.

Bị hại: Đồng ý bãi nại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người làm chứng vắng mặt: Người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng số 147/CT.VKS-HS ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02/01/2022 tại sân bóng đá “Pháp” ở ấp T xã B , huyện Trảng Bom, Phan Văn H có hành vi dùng 01 dao tự chế bằng thép dài khoảng 47,5cm là hung khí nguy hiểm chém anh Đỗ Tấn B 01 nhát vào lưng, 01 nhát vào khuỷu tay phải gây thương tích với tỷ lệ thương tật 15%, chém anh Đỗ Tấn S 01 nhát vào tay trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật 3% và chém anh Đào Nguyễn Duy P 1 nhát vào cẳng chân trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật 3%.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết định khung hình phạt “*hung khí nguy hiểm*” gây thương tích cho

người khác với tỷ lệ 21% nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

[5.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại (bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000 đồng). Đồng thời, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, các bị hại đồng ý bãi nại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo là lao động chính trong gia đình (cha mẹ bị cáo đã ly hôn, bị cáo sống với mẹ), hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương). Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, cần thiết căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo hưởng án treo là đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[6] Về dân sự: Đã giải quyết xong nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu đến điểm a khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2017*).

+ Tuyên bố bị cáo **Phan Văn H** (H) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H (H) 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã B huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế bằng thép dài khoảng 47,5cm (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tảng Bom*).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại chưa thành niên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại; đương sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Và Kíu